

Số: 335/QĐ/TGD-MXV

Hà Nội, ngày 31... tháng 03.. năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

V/v: Ban hành mức ký quỹ khi giao dịch liên kỳ hạn mặt hàng Cà phê tại Sở Giao dịch Hàng hóa Việt Nam

TỔNG GIÁM ĐỐC SỞ GIAO DỊCH HÀNG HÓA VIỆT NAM

- Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14/6/2005;
- Căn cứ Nghị định số 158/2006/NĐ-CP ngày 28/12/2006 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động mua bán hàng hóa qua Sở Giao dịch hàng hóa;
- Căn cứ Nghị định số 51/2018/NĐ-CP ngày 9/4/2018 của Chính phủ ban hành sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 158/2006/NĐ-CP ngày 28/12/2006 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động mua bán hàng hóa qua Sở Giao dịch hàng hóa;
- Căn cứ Giấy phép thành lập Sở Giao dịch Hàng hóa Việt Nam số 4596/GP-BCT do Bộ Công Thương cấp ngày 01/09/2010 và các Giấy phép sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Sở Giao dịch Hàng hóa Việt Nam;
- Căn cứ Quy chế Niêm yết và Giao dịch Hợp đồng Kỳ hạn, Hợp đồng Quyền chọn hàng hóa tại Sở Giao dịch Hàng hóa Việt Nam;
- Xét đề nghị của Khối Quản lý giao dịch,

QUYẾT ĐỊNH:

- Điều 1.** Ban hành các mức ký quỹ khi thực hiện giao dịch liên kỳ hạn (inter-month), mặt hàng Cà phê tại Sở Giao dịch Hàng hóa Việt Nam (MXV) theo **Phụ Lục I** đính kèm.
- Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày **03/04/2023** và thay thế Quyết định số: 316/QĐ/TGD-MXV ngày 27/03/2023.
- Điều 3.** Ban Giám đốc, các Đơn vị nghiệp vụ trực thuộc Sở Giao dịch Hàng hóa Việt Nam; Thành viên Kinh doanh; Thành viên Môi giới chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: HC./.

KT TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Dương Đức Quang

PHỤ LỤC I
MỨC KÝ QUỸ GIAO DỊCH LIÊN KỲ HẠN (INTER-MONTH) MẶT HÀNG CÀ PHÊ
TẠI SỞ GIAO DỊCH HÀNG HÓA VIỆT NAM

(Ban hành kèm theo Quyết định số 335/QĐ/TGD-MXV của Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Hàng hóa Việt Nam ngày 24 tháng 03 năm 2023)

I. Danh sách các mức ký quỹ liên kỳ hạn mặt hàng Cà phê

1. Cà phê Arabica

STT	Tên hàng hóa	Nhóm hàng hóa	Sở Giao dịch hàng hóa nước ngoài liên thông	Kỳ hạn bắt đầu	Kỳ hạn kết thúc	Mức ký quỹ ban đầu	
1	Cà phê Arabica	Nguyên liệu công nghiệp	ICE US	05/2023	07/2023	891	USD
2				05/2023	09/2023	1,275	USD
3				05/2023	12/2023	1,441	USD
4				05/2023	03/2024	1,606	USD
5				07/2023	09/2023	256	USD
6				07/2023	12/2023	449	USD
7				07/2023	03/2024	644	USD
8				09/2023	12/2023	244	USD
9				09/2023	03/2024	446	USD
10				12/2023	03/2024	238	USD

2. Cà phê Robusta

STT	Tên hàng hóa	Nhóm hàng hóa	Sở Giao dịch hàng hóa nước ngoài liên thông	Kỳ hạn bắt đầu	Kỳ hạn kết thúc	Mức ký quỹ ban đầu	
1	Cà phê Robusta	Nguyên liệu công nghiệp	ICE EU	05/2023	07/2023	617	USD
2				05/2023	09/2023	697	USD
3				05/2023	11/2023	873	USD
4				05/2023	01/2024	903	USD
5				05/2023	03/2024	941	USD
6				07/2023	09/2023	233	USD
7				07/2023	11/2023	349	USD
8				07/2023	01/2024	461	USD

9				07/2023	03/2024	513	USD
10				09/2023	11/2023	156	USD
11				09/2023	01/2024	240	USD
12				09/2023	03/2024	334	USD
13				11/2023	01/2024	140	USD
14				11/2023	03/2024	228	USD
15				01/2024	03/2024	114	USD

Ghi chú: Các trường hợp khác theo quy định của Sở Giao dịch hàng hóa ở nước ngoài có liên thông.

II. Danh sách các mức ký quỹ ban đầu theo kỳ hạn mặt hàng Cà phê

1. Cà phê Arabica

STT	Tên hàng hóa	Mã hàng hóa	Nhóm hàng hóa	Sở Giao dịch hàng hóa nước ngoài liên thông	Kỳ hạn hợp đồng	Mức ký quỹ ban đầu	
1	Cà phê Arabica	KCE	Nguyên liệu công nghiệp	ICE US	05/2023	7,425	USD
2					07/2023	7,425	USD
3					09/2023	7,425	USD
4					12/2023	7,425	USD
5					03/2024	7,425	USD

2. Cà phê Robusta

STT	Tên hàng hóa	Mã hàng hóa	Nhóm hàng hóa	Sở Giao dịch hàng hóa nước ngoài liên thông	Kỳ hạn hợp đồng	Mức ký quỹ ban đầu	
1	Cà phê Robusta	LRC	Nguyên liệu công nghiệp	ICE EU	05/2023	1,639	USD
2					07/2023	1,474	USD
3					09/2023	1,419	USD
4					11/2023	1,353	USD
5					01/2024	1,353	USD
6					03/2024	1,320	USD

Ghi chú: Các trường hợp khác theo quy định của Sở Giao dịch hàng hóa ở nước ngoài có liên thông.

L:459d
AODIC
G H C
TNA
03101

III. Mức ký quỹ áp dụng tại MXV

- Mức ký quỹ ban đầu áp dụng tại MXV bằng 120% mức ký quỹ ban đầu tại các Sở Giao dịch hàng hóa ở nước ngoài có liên thông được công bố trong danh sách trên.
- Mức ký quỹ ban đầu trong danh sách trên sẽ được tính toán theo tỷ giá quy đổi do MXV công bố trong từng thời điểm.

